TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **332**/2020/QĐST- HNGĐ	*Ba Đình, ngày 08 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 150; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Kết luận giám định số HT117.20/PY-XN ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Viện Pháp y Quân đội – Cục Quân y;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 298/2020/TLST – HN&GĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 "Tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Lương Văn T**, sinh năm 1978; Đăng ký hộ khẩu: số 20, ngõ 377, đường G, phường P, quận T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Phan Thị L**, sinh năm 1985; Đăng ký hộ khẩu: số 52, ngõ 254 đường B, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1979;

Đăng ký hộ khẩu: Thôn 3, xã C, huyện N, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận anh Trần Văn N không phải cha đẻ của cháu **Trần Gia K**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2018;

- Xác nhận anh Lương Văn T và chị Phan Thị L là cha đẻ, mẹ đẻ của cháu **Trần Gia K**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2018;

Anh Lương Văn T và chị Phan Thị L có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục thay đổi giấy khai sinh cho cháu Trần Gia Khánh, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2018 (*Giấy khai sinh số: 75, ký ngày 31 tháng 3 năm 2020 của UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội*) theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Anh Lương Văn T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp. Anh T được hoàn trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 24539 ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long